

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2022/QĐST-DS

Lạng Giang, ngày 11 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LG, TỈNH BG**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Thiêm

Thư ký phiên họp : Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện LG, tỉnh BG.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG, tỉnh BG tham gia phiên họp: Bà Đồng Thị Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện LG, tỉnh BG mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2022/TLST-VDS ngày 09 tháng 02 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết Định mở phiên họp số 04/2022/QĐST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn N, xã TL, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;

Anh Đ vắng mặt (có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan : Bà Nguyễn Thị Đi, sinh năm 1966. Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích : Thôn N, xã TL, huyện LG, tỉnh BG.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu và lời khai tại Tòa án trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là anh Nguyễn Văn Đ trình bày:

Bà Nguyễn Thị Đi, sinh năm 1966. Quê quán: Xã TL, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú cuối cùng: Thôn N, xã TL, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang là mẹ đẻ của anh . Bà Đi không lập gia đình nhưng sinh được 02 người con gồm anh và anh trai Nguyễn Văn Minh , sinh năm 1987. Bà Đi và các con sinh sống cùng bố mẹ đẻ của bà là ông Nguyễn Văn Trình , bà Nguyễn Thị Đồng ở thôn N, xã TL, huyện LG, tỉnh BG. Từ năm 1992 bà Đi bỏ đi khỏi địa phương để đi làm ăn , kể từ đó cho đến nay bà Đi biệt tích không về thăm nhà , cũng không liên lạc với bất kỳ ai trong gia đình. Gia đình anh đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng đến nay vẫn không có tin tức xác thực bà Đi sinh sống ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết.

Nay anh Đ đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Đi đã chết để gia đình anh thuận tiện trong các giao dịch dân sự. Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản của bà Nguyễn Thị Đi.

Tại các bản tự khai của mẹ đẻ và các con của bà Đi là bà Nguyễn Thị Đồng, anh Nguyễn Văn Minh, anh Nguyễn Văn Đ đều thống nhất trình bày: Bà Nguyễn Thị Đi là con gái của bà Nguyễn Thị Đồng, năm 1983 bà Luân không kết hôn nhưng sinh được 02 người con trai là anh Minh và anh Đ. Ba mẹ con nhà bà Đi sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ là ông Trình và bà Đồng tại Thôn N, xã TL, huyện LG, tỉnh BG. Từ năm 1992, bà Đi cùng chị gái ruột là Nguyễn Thị Luân bỏ địa phương đi làm ăn. Kể từ đó bà Đi biệt tích, gia đình không có tin tức gì của bà Đi. Gia đình đã tìm kiếm bà Đi khắp nơi và trong thời gian dài nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Nay anh Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Đi đã chết, bà Đồng, anh Minh đều nhất trí đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự theo quy Định pháp luật.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành tiến hành xác minh với anh Nguyễn Văn Sỹ (cháu của bà Đi) và xác minh với đại diện chính quyền địa phương xã TL, huyện LG đều thống nhất trình bày: Bà Đi là con của ông Nguyễn Văn Trình và bà Nguyễn Thị Đồng (đã chết). Năm 1992 bà Đi cùng chị gái là bà Luân bỏ đi khỏi địa phương, biệt tích từ đó cho đến nay. Trước khi đi biệt tích, bà Đi để lại 02 người con trai là anh Nguyễn Văn Minh và Nguyễn Văn Đ cho bố mẹ đẻ của bà Đi nuôi dưỡng (bà Đi không kết hôn với ai). Gia đình bà Đi đã tìm kiếm nhiều nơi và trong thời gian dài nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Địa phương cũng biết được gia đình bà Đi đã tìm mọi biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự theo yêu cầu của anh Đ theo quy Định của pháp luật.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ việc và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và Người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy Định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết yêu cầu của Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Đi đã biệt tích từ năm 1992 đến nay, đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy Định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Luân còn sống hay đã chết nên đề nghị Tòa án căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn Đ về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà Nguyễn Thị Đi là người đã chết. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Đi là đã chết theo quy Định của Bộ luật dân sự. Về lệ phí: Anh Đ phải chịu 300.000đ tiền lệ phí

giải quyết việc dân sự theo quy Định của pháp luật và chịu chi phí đăng , phát Thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị Đi trên Báo Công lý, Đài tiếng nói Việt Nam (VOV2).

NHÂN ĐI CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp. Toà án nhân dân huyện LG nhận Đi:

[1]. Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết của Toà án: Anh Nguyễn Văn Đ yêu cầu Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thị Đi, sinh năm 1966 là mẹ đẻ của anh là đã chết. Đây là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy Định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bà Nguyễn Thị Đi có nơi cư trú cuối cùng tại Thôn N, xã TL, huyện LG, tỉnh BG nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện LG theo quy Định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Do anh Nguyễn Văn Đ là người có đơn yêu cầu xin giải quyết vắng mặt, căn cứ vào Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành giải quyết vắng mặt anh Đ.

[2]. Xét yêu cầu của người yêu cầu : Năm 1992, bà Nguyễn Thị Đi bỏ địa phương đi làm ăn nhưng không thấy về , bà Đi chỉ nói với gia đình đi làm ăn ở vùng biên giới nhưng không nói đi làm gì và ở đâu. Gia đình không nhớ rõ bà Đi bỏ nhà đi ngày nào, tháng nào, chỉ nhớ bỏ đi từ năm 1992. Anh Đ và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không biết địa chỉ của bà Đi ở đâu, làm gì, không có tin tức xác thực là còn sống.

Sau khi thụ lý giải quyết yêu cầu tuyên bố một người đã chết theo yêu cầu của anh Nguyễn Văn Đ, Toà án nhân dân huyện LG đã tiến hành xác minh với đại diện chính quyền địa phương xã TL là nơi cư trú cuối cùng của bà Nguyễn Thị Đi trước khi bỏ đi đều xác Định: Bà Nguyễn Thị Đi đã bỏ nhà đi từ năm 1992, khi đi bà Đi không khai báo với chính quyền địa phương là đi đâu , làm gì, địa chỉ ở đâu . Đến nay địa phương cũng không biết bà Đi ở đâu, làm gì, không có tin tức xác thực là còn sống. Bà Đi không kết hôn nhưng có 02 người con trai là Nguyễn Văn Minh (sinh sống ở tỉnh Vĩnh Phúc) và Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991 hiện đang sinh sống tại địa phương.

Quá trình giải quyết đơn yêu cầu của anh Đ, Toà án đã ra Quyết Định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 02/2022/QĐ-TA ngày 16/02/2022 và thực hiện việc công bố thông báo theo quy Định của pháp luật : Đăng trên báo Công lý 03 số liên tiếp vào các ngày 01, 04, 04/3/2022; Đăng trên Đài tiếng nói Việt Nam phát VOV2 vào 17 giờ 30 phút 03 kỳ phát sóng liên tiếp vào các ngày 03, 04, 05/3/2022 và đăng trên Cổng thông tin điện tử Toà án nhân dân nhưng đến nay vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Đi còn sống. Toà án

cũng đã có công văn gửi Cục xuất nhập cảnh - Bộ Công an đề nghị cung cấp thông tin bà Nguyễn Thị Đi có xuất cảnh hay không. Theo công văn phúc đáp của Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an thì không có thông tin xuất nhập cảnh của bà Nguyễn Thị Đi như Toà án yêu cầu tra cứu. Thời gian 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên đã hết nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Đi còn sống. Vậy đủ căn cứ xác định bà Đi đã biệt tích 05 năm liền trở lên nên căn cứ điểm d khoản 1 Điều 171 Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của Người yêu cầu, tuyên bố bà Nguyễn Thị Đi là người đã chết.

[3]. Về thời điểm chết của bà Nguyễn Thị Đi : Bà Nguyễn Thị Đi bỏ đi từ năm 1992 (không rõ ngày, tháng cụ thể) nên theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự, ngày bà Đi bỏ đi biệt tích được xác định là ngày 01/01/1993. Vì vậy, thời điểm xác định bà Nguyễn Thị Đi đã chết là ngày 02/01/1998 (sau 05 năm kể từ ngày bỏ đi biệt tích).

[4]. Về hậu quả pháp lý của việc bà Nguyễn Thị Đi bị tuyên bố là đã chết: Theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật dân sự: Khi quyết định của Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thị Đi là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác của bà Nguyễn Thị Đi được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của bà Nguyễn Thị Đi được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của bà Đi được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5]. Về chi phí cho việc đăng, phát Thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị Đi trên Báo Công lý; Đài VOV2 là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) do anh Nguyễn Văn Đ chịu. Anh Nguyễn Văn Đ đã nộp xong.

[6]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự, anh Nguyễn Văn Đ là người yêu cầu nên phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn Đ, tuyên bố bà Nguyễn Thị Đi đã chết là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 367, 369, 370, 371, 372, 391, 392, 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72, khoản 1 Điều 73 của Bộ luật dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày

25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn Đ về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với mẹ đẻ anh là bà Nguyễn Thị Đi, sinh năm 1966.

2. Tuyên bố bà Nguyễn Thị Đi, sinh năm 1966 là mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn Đ; ĐKKHKT và nơi cư trú cuối cùng tại Thôn N, xã TL, huyện LG, tỉnh BG là người đã chết.

Thời điểm chết của bà Nguyễn Thị Đi là ngày 02 tháng 01 năm 1998.

Anh Nguyễn Văn Đ thực hiện việc đăng ký khai tử cho bà Nguyễn Thị Đi theo quy định của pháp luật hộ tịch.

3. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Đi là đã chết:

3.1. Khi quyết định của Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Đi đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà Nguyễn Thị Đi được giải quyết như đối với người đã chết.

3.2. Quan hệ tài sản của bà Nguyễn Thị Đi được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của bà Nguyễn Thị Đi được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3.3. Khi một người bị tuyên bố là đã chết trở về hoặc có tin tức xác thực là người đó còn sống thì theo yêu cầu của người đó hoặc của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án ra quyết định huỷ bỏ quyết định tuyên bố người đó là đã chết.

4. Chi phí cho việc đăng, phát Thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị Đi trên Báo Công lý, Đài tiếng nói Việt Nam (VOV2) là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) do anh Nguyễn Văn Đ chịu. Anh Đ đã nộp xong.

5. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Nguyễn Văn Đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012667 ngày 09/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LG. Anh Nguyễn Văn Đ đã thực hiện xong nghĩa vụ về lệ phí sơ thẩm dân sự.

6. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

6.1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

6.2. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

- VKSND huyện Lạng Giang;
- Người yêu cầu;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã TL;
- Lưu Vp, lưu hồ sơ việc dân sự.

Vũ Thị Thiêm